

PHỤ LỤC 17

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An;
- Chủ tịch UBND xã Diễn Châu.

Tôi tên là: Nguyễn Thị Liễu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Tôi xin cam kết đảm bảo chất lượng giáo dục trên địa bàn trường Tiểu học Diễn Ngọc trong năm học 2025 – 2026 với các nội dung sau:

1. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh (theo chuẩn đầu ra).

TT	Số liệu	Khối lớp 1	Khối lớp 2	Khối lớp 3	Khối lớp 4	Khối lớp 5	Toàn trường	Điểm TBC khảo sát chất lượng khối 5 (Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh)
1	Tổng số HS/số lớp							
2	Số HS đạt các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế						6	
3	Số HS đạt các chứng chỉ Toán quốc tế							
4	Số HS đạt các chứng chỉ Tin quốc tế							
5	Số HS đạt giải các cuộc thi quốc tế							
6	Số HS đỗ vào các trường chuyên					9		
7	Điểm TBC các môn	8,55	8,55	8,15	7,6	7,3	8,03	6,13
8	Điểm TBC môn Toán	8,6	8,6	8,7	8,0	6,85	8,15	6,85
9	Điểm TBC môn Tiếng Việt	8,5	8,5	8,6	8,3	6,38	8,06	6,38
10	Điểm TBC môn Khoa học				8,2	8,3	8,25	

11	Điểm TBC môn Lịch sử và Địa lý				8,1	8,3	8,2	
12	Điểm TBC môn Tiếng Anh			6,75	6,5	5,16	6,14	5,16
13	Điểm TBC môn Tin học			8,5	8,4	8,0	8,3	
14	Đạo đức			8,2	8,1	8,0	8,1	
15	Tự nhiên xã hội	100%	100%	100%			100%	
16	Âm nhạc	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
17	Mĩ thuật	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
18	GDTC (Thể dục)	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
19	Hoạt động TN	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
20	Thủ công	100%	100%	100%	100%	100%	100%	

- Đối với khối 1 - 5 (theo Thông tư 27/2020/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học).

TT	Nội dung	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Tổng số HS	308 (1KT)		311 (5KT)		318 (1KT)		358 (7KT)		309 (6KT)	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Kết quả xếp loại GD										
	HTXS	150	48,9	125	40,8%	126	39,7%	123	35	101	33,3
	Hoàn thành tốt	64	20,8	100	32,7%	110	34,7%	119	33,9	105	34,7
	Hoàn thành	93	30,3	81	26,5%	81	25,6%	109	31,1	97	32
	Chưa HT										
2	HTCTLH										
	Hoàn thành	307	100	306	100	317	100	351	100	303	100
	Chưa hoàn thành	0		0		0		0		0	
3	Khen thưởng										
	- Giấy khen cấp trường	214	69,7	225	73,5%	236	74,4%	242	68,9	206	68
	- Giấy khen cấp trên:										
	+ Cấp huyện									6	1,9
	+ Cấp tỉnh									2	0,6
	+ Cấp khác									6	1,9

2. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

TT	Chức danh	Tổng số	Trình độ chuyên môn	Số chuẩn chức danh	Số cốt cán	Số giáo viên giỏi		Số trình độ LLCT
						Huyện	Tỉnh	
1	Hiệu trưởng	1	01 ĐH	1 Tốt		1		01 Trung cấp
2	Phó Hiệu trưởng	2	2 ĐH	2 Tốt		1	1	1 Trung cấp
3	Giáo viên	57	49 ĐH 06 CĐ 02 TC	44 Tốt 13 Khá	3	41	5	57 Sơ cấp
4	Nhân viên	4	3 ĐH 1 TC			1		Sơ cấp

3. Nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

TT	Số các công trình, trang thiết bị dạy học	Mới	Sửa chữa, cải tạo	Thời gian hoàn thành	Tổng kinh phí	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	Bàn ghế học sinh bán trú (40 bộ)	x		Tháng 1-2026	64 000 000	Vận động tài trợ	
2	Bàn ghế học sinh thường(37 bộ và 53 bàn)	x		Tháng 1-2026	89 390 000	Vận động tài trợ	
3	Bảng từ 09 cái	x		Tháng 1-2026	33 600 00	Vận động tài trợ	
	Nâng cấp hệ thống điện, nước, bóng, quạt.....		x	Tháng 1-2026	18 200 000	Vận động tài trợ	
	Sửa chữa máy vi tính, mạng		x	Tháng 1-2026	17 900 000	Vận động tài trợ	
	Thiết bị và tài liệu phục vụ dạy-học	x		Tháng 9-2025	30 000 000	Ngân sách	
	Đường vòm chong chóng	x		Tháng 1-2026	29 000 000	Vận động tài trợ	

Diễn Châu, ngày 5 tháng 10 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Liễu